

Số: 02/2021/QĐST-DS

Mường Lay, ngày 04 tháng 3 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2021/TLST-DS, ngày 15 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận cả các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lò Thị I - Sinh năm: 1957;

Địa chỉ: Bản MA 2, xã PH, huyện MC, tỉnh DB.

Bị đơn: Chị Lường Thanh T (tên gọi khác Lường Thị T) - Sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Bản CL 1, phường NL, thị xã ML, tỉnh DB.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn bà Lò Thị I và bị đơn chị Lường Thanh T thống nhất số tiền chị T còn nợ bà I là 90.000.000đ (Chín mươi triệu đồng).

Chị T có trách nhiệm trả số nợ trên theo hình thức trả dần, mỗi tháng bên bị đơn chị Lường Thanh T có trách nhiệm trả cho nguyên đơn bà Lò Thị I số tiền 5.000.000đ/tháng (Năm triệu đồng trên tháng) và trả vào ngày 20 hàng tháng cho đến khi hết toàn bộ số nợ trên, thời gian bắt đầu trả nợ của lần trả nợ thứ nhất vào ngày 20/4/2021, hình thức trả nợ: Chuyển khoản trực tiếp vào số tài khoản: 1800105718004, tên chủ tài khoản: Lò Văn L, Ngân Hàng Quân đội chi nhánh huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và bà Lò Thị I có đơn yêu cầu thi hành án, Trường hợp chị Lường Thanh T không chịu thanh toán cho bà I tổng số tiền chênh lệch nói trên, thì hàng tháng, chị T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2.2. Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật TTDS; khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bà Lò Thị I phải chịu 1.125.000đ (Một triệu một trăm hai lăm nghìn đồng) án phí DSST có giá ngạch, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đã nộp là: 3.510.000đ (Ba triệu năm trăm mười nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2010/02280 ngày 15/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên. Hoàn lại cho bà Lò Thị I số tiền: 2.385.000 đ (Hai triệu ba trăm tám lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Bà I đã nộp đủ án phí DSST có giá ngạch.

Chị Lương Thanh T phải chịu 1.125.000đ (Một triệu một trăm hai lăm nghìn đồng) án phí DSST có giá ngạch. Chị T chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV - THA TAND tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay;
- Chi cục THADS thị xã Mường Lay;
- Các đương sự;
- Kế toán (*Để thanh toán*);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thân Văn Hàm